

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
lãnh đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong
tình hình mới, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân

Trong thời gian qua, công tác dân vận trên địa bàn tỉnh được các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức thực hiện có trọng tâm, trọng điểm theo phương châm gần dân, sát cơ sở, tăng cường đồng thuận trong xã hội và đạt nhiều kết quả quan trọng. Tỉnh ủy đã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận. Chú trọng tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng; phát huy dân chủ, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được triển khai sâu rộng, có sức lan toả mạnh mẽ trong đời sống xã hội... qua đó, nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh về công tác dân vận được nâng lên. Hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở được củng cố, kiện toàn, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đặc biệt đã phát huy tốt vai trò công tác dân vận trong thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tỉnh ngày càng được củng cố và tăng cường, Nhân dân tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước. Kinh tế - xã hội ngày càng phát triển; diện mạo đô thị, nông thôn có nhiều thay đổi; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên; tỷ lệ hộ nghèo giảm; an sinh xã hội được đảm bảo; quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hệ thống chính trị được củng cố vững mạnh.

Tuy nhiên, công tác dân vận trên địa bàn tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế: Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân ở một số nơi chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao; công tác nắm tình hình cơ sở, tình hình Nhân dân, tình hình dân tộc, tôn giáo có lúc, có việc chưa kịp thời; một số địa phương vẫn còn hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu. Chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác dân vận trong các cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp, thực hiện dân chủ ở cơ sở có nơi còn hạn chế. Công tác dân vận và việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có nội dung chưa đáp ứng yêu cầu.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác dân vận có việc, có nơi còn chậm, hiệu quả chưa cao...

Nguyên nhân tồn tại, hạn chế: Sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận có nơi chưa sâu sát, hiệu quả chưa cao; tính chủ động, quyết liệt, sáng tạo trong thực hiện một số nhiệm vụ còn hạn chế; công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện công tác dân vận, nhất là những việc khó, việc mới còn chưa đồng bộ. Công tác tham mưu và ý thức trách nhiệm, tinh thần đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung và vai trò nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức còn hạn chế.

Nhằm lãnh đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức Đảng, các địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

I- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Nhất quán quan điểm “Dân là gốc”, tiếp tục đẩy mạnh công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác dân vận, bám sát thực tiễn, hướng mạnh về cơ sở. Công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trong đó cấp ủy đảng lãnh đạo trực tiếp, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng làm nòng cốt tổ chức thực hiện. Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân, mọi quan điểm, chủ trương của cấp ủy, cơ chế, chính sách của chính quyền phải vì lợi ích chính đáng của Nhân dân, do Nhân dân, bảo đảm đổi mới công tác dân vận trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo, dân vận, nhất là người đứng đầu có tinh thần chủ động, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, thực sự là công bộc của Nhân dân; thực hiện hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; đảm bảo công bằng, bình đẳng giữa các dân tộc, các tầng lớp Nhân dân; thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Đổi mới và nâng cao hiệu quả sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác dân vận; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác dân vận; tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với

Nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo và dân vận đảm bảo về số lượng, chất lượng. Triển khai công tác dân vận theo hướng trọng tâm, trọng điểm, hướng về cơ sở; nâng cao chất lượng công tác dân vận của cơ quan Nhà nước và chính quyền các cấp, xây dựng “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong tập hợp và vận động Nhân dân, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Huy động và sử dụng hiệu quả sức mạnh Nhân dân, các nguồn lực trong xã hội để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao đời sống Nhân dân, góp phần hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

(1) 100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền duy trì tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân ít nhất 1 đến 2 lần/năm. Phần đầu kiến nghị, phản ánh chính đáng của Nhân dân có đủ căn cứ và điều kiện được giải quyết dứt điểm ngay tại cơ sở đạt trên 90%; có văn bản trả lời rõ ràng để người dân hiểu, kể cả đối với những kiến nghị chưa đủ điều kiện hoặc thiếu căn cứ pháp lý đạt 100%.

(2) 100% xã, phường triển khai mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”. Trên 95% hồ sơ, thủ tục hành chính được giải quyết đúng và trước hạn; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với cơ quan chính quyền đạt trên 95%.

(3) Mỗi chi bộ, đảng bộ cơ quan, đơn vị cấp tỉnh nhận phụ trách, hỗ trợ ít nhất 01 xã thuộc khu vực III của tỉnh; mỗi chi bộ, đảng bộ cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng bộ xã, phường phụ trách ít nhất 01 thôn, tổ dân phố trong tham gia thực hiện công tác an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh...

(4) Trên 90% thôn, tổ dân phố thực hiện hiệu quả việc xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và đời sống sinh hoạt; thực hiện hiệu quả Phong trào “Tuyên Quang chung tay xử lý rác thải và chống rác thải nhựa”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. 100% thôn, tổ dân phố có Tổ hòa giải và phần đầu tổ chức hòa giải thành đạt trên 90% vụ việc.

(5) Hằng năm, 100% Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thực hiện tốt chương trình, nội dung giám sát, phản biện xã hội theo kế hoạch được cấp ủy phê duyệt; tổ chức tốt “Tháng nghe dân nói”; triển khai mô hình điểm về đối thoại xã hội; tổ chức đánh giá chỉ số niềm tin xã hội.

(6) Có trên 90% trưởng ban công tác Mặt trận, trên 80% trưởng các chi hội là đảng viên (riêng bí thư chi đoàn trên 65%).

(7) 100% thôn, tổ dân phố xây dựng và thực hiện có hiệu quả quy ước, hương ước; 100% cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; 100% các xã, phường duy trì hoạt động có hiệu quả Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; trên 90% Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng hoạt động hiệu quả.

(8) Hàng năm, mỗi cấp ủy cơ sở có ít nhất 01 mô hình điển hình hiệu quả trong Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được duy trì hoặc nhân rộng. Xây dựng và triển khai ít nhất 01 mô hình về tuyên giáo, dân vận trong chuyển đổi số.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân

Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, nhất là phát huy vai trò của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận. Thực hiện tốt việc nêu gương của cán bộ, đảng viên; đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thực sự nêu cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối làm việc, trách nhiệm trong công tác, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ để vận động Nhân dân noi theo. Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt” để Nhân dân làm chủ trong xây dựng và ban hành các chủ trương, chính sách liên quan đến người dân.

Công tác dân vận phải gắn liền với thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh, nhất là 3 khâu đột phá, 5 nhiệm vụ trọng tâm Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra. Các cấp ủy đảng, chính quyền ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác dân vận phải thiết thực, cụ thể, “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, những chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, cơ chế, chính sách, chương trình, dự án có tác động lớn, trực tiếp đến Nhân dân phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, được lấy ý kiến Nhân dân trước khi ban hành.

Tổ chức học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng về công tác dân vận kịp thời, phù hợp, hiệu quả. Đẩy mạnh tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động Nhân dân theo phương châm “thiết thực, dễ hiểu, gần dân”. Đổi mới việc sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận đảm bảo thực chất, tránh hình thức; chỉ rõ các nguyên nhân của tồn tại, hạn chế, rút ra bài học kinh nghiệm, đề ra các

giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện.

Cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị bằng những việc làm, hành động cụ thể thực hiện thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, nhất là lãnh đạo chủ chốt các cấp trong lãnh đạo và thực hiện công tác dân vận, giữ mối quan hệ mật thiết với Nhân dân, “những người phụ trách dân vận cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”. Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh phân công cán bộ, đảng viên định kỳ hằng tháng xuống xã, phường; cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã phân công cán bộ, đảng viên định kỳ hằng tháng xuống thôn, tổ dân phố thuộc địa bàn phụ trách để nắm tình hình, tham gia giúp đỡ Nhân dân. Quan tâm chăm lo cho lợi ích chính đáng của Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.

Thực hiện chủ trương các chi bộ, đảng bộ, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh thực hiện việc nhận phụ trách, hỗ trợ ít nhất 01 xã thuộc khu vực III; mỗi chi bộ, đảng bộ cơ quan, đơn vị trực thuộc đảng bộ xã, phường phụ trách ít nhất 01 thôn, tổ dân phố trong tham gia thực hiện công tác an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, xoá bỏ hủ tục, phong tục tập quán lạc hậu, bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân... mỗi quý có ít nhất 01 hoạt động cụ thể tại địa phương phụ trách.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân

Các cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân. Phát huy hiệu quả các nền tảng số (cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thống như nhóm Zalo cộng đồng, facebook, fanpage...), hệ thống thông tin cơ sở, hệ thống loa truyền thanh không dây, kết hợp hài hòa giữa phương thức truyền thống và phương thức số trong thực hiện công tác dân vận. Thiết lập, vận hành hiệu quả các kênh tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của Nhân dân trên môi trường số. Chủ động cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận xã hội, tình hình Nhân dân; tăng cường quản lý thông tin trên không gian mạng, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; phòng ngừa, đấu tranh với thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

Chuẩn hóa, số hóa nội dung công tác tuyên giáo, dân vận trên môi trường số theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, trực quan, phù hợp với từng nhóm đối tượng Nhân dân, địa bàn; quan tâm xây dựng kho dữ liệu tập trung, thường xuyên cập nhật phục vụ công tác nghiên cứu, tra cứu, khai thác nhanh chóng, chính xác và có thể

kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin qua nền tảng số. Nâng cao năng lực số, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức làm công tác tuyên giáo, dân vận; phát huy vai trò nêu gương, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện chuyển đổi số.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận các cơ quan Nhà nước và chính quyền các cấp

3.1. Công tác dân vận của các cấp chính quyền

Đẩy mạnh thực hiện công tác dân vận chính quyền theo Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới. Cụ thể hóa, rà soát, sửa đổi, bổ sung các chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận về công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp phù hợp với thực tiễn của tỉnh. Đổi mới công tác quản lý, điều hành, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân và xây dựng phong cách dân vận "Trọng dân, gần dân, hiểu dân, có trách nhiệm với Nhân dân" của đội ngũ cán bộ, công chức.

Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan chính quyền với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội... Thực hiện cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; tổ chức thực hiện có hiệu quả mô hình "Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ"; nâng cao chất lượng phục vụ của các Trung tâm phục vụ hành chính công; quan tâm thực hiện việc tham vấn lấy ý kiến Nhân dân hiến kế, bày tỏ chính kiến, nguyện vọng đối với các dự thảo chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, địa phương.

Nâng cao đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm cán bộ công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, gây phiền hà, nhũng nhiễu, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Thủ trưởng các cơ quan hành chính Nhà nước nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định của pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ cơ sở.

3.2. Công tác dân vận của các cơ quan tư pháp

Quán triệt, triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận trong hoạt động tư pháp. Đẩy mạnh cải cách tư pháp theo hướng gần dân, dễ tiếp cận, thực hiện có hiệu quả. Triển khai "Tòa án điện tử", "Viện kiểm sát số", hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục tư pháp ngay tại cấp xã, trên không gian số.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp. Thực hiện có hiệu quả Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án; bảo đảm hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đúng quy định của pháp luật. Nâng cao tỷ lệ hòa giải thành, đối thoại thành trong các vụ án dân sự, hành chính; hạn chế tối đa việc cưỡng chế thi hành án gây bức xúc trong Nhân dân... Thực hiện nghiêm túc việc công khai quy trình tố tụng, bản án và kết quả thi hành án; tạo điều kiện để Nhân dân giám sát hoạt động của các cơ quan tư pháp theo quy định của pháp luật.

Nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, tác phong phục vụ Nhân dân; xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp "Công tâm, khách quan, trọng dân"; xử lý nghiêm các biểu hiện những nhiễu, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án.

3.3. Công tác dân vận của lực lượng vũ trang

Đẩy mạnh các chương trình phối hợp giữa lực lượng vũ trang với các cơ quan làm công tác tuyên giáo, dân vận trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phát huy mô hình kết nghĩa giữa đơn vị công an, quân đội với thôn, trường học vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới. Lãnh đạo thực tốt quy chế phối hợp tuyên truyền nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và công tác dân vận, giai đoạn 2026 - 2030; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, chính sách an sinh xã hội; thực hiện chức năng "Đội quân công tác, đội quân lao động sản xuất"; tập trung nguồn lực hỗ trợ sinh kế và an ninh tại các địa bàn trọng điểm, vùng biên giới, vùng khó khăn; tham gia giúp dân phát triển kinh tế, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; hỗ trợ Nhân dân trong phòng, chống, cứu hộ cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh...

Phát huy cơ chế phối hợp giữa công an - quân sự - biên phòng và Nhân dân trong giữ gìn an ninh trật tự; xây dựng "thế trận lòng dân" gắn với "thế trận quốc phòng toàn dân"; "thế trận an ninh Nhân dân"; chủ động bám sát địa bàn, triển khai các biện pháp nắm chắc tình hình cơ sở; chú trọng đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, những thông tin và luận điệu xuyên tạc về vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thường xuyên hướng dẫn, triển khai các biện pháp vận động Nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh ngay tại cơ sở.

4. Đẩy mạnh thực hiện dân chủ ở cơ sở, tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến Nhân dân

Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu trong tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; hướng dẫn thôn, tổ dân phố xây dựng và thực hiện có hiệu quả

quy ước, hương ước ở khu dân cư; các cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở; đưa kết quả thực hiện dân chủ vào tiêu chí đánh giá, xếp loại tổ chức và cá nhân; kịp thời chấn chỉnh các biểu hiện hình thức, né tránh, vi phạm dân chủ.

Chuyển trọng tâm từ dân chủ đại diện sang dân chủ trực tiếp; tiếp tục thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; tổ chức công bố, công khai, minh bạch, kịp thời các chương trình, đề án, kế hoạch, quy hoạch, quy trình thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội; tạo điều kiện để Nhân dân được biết, được bàn, được tham gia ý kiến, là chủ thể thực hiện các vấn đề ở cơ sở.

Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng; tập huấn kỹ năng hoạt động giám sát chuyên sâu cho thành viên; quy định và thực hiện chính quyền phải giải trình và xử lý dứt điểm các kiến nghị từ Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

Tăng cường đối thoại trực tiếp và trực tuyến giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, nhất là đối thoại của người đứng đầu trong công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân trên tinh thần tôn trọng, lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; đảm bảo dân chủ, công tâm, khách quan, kịp thời, đúng thẩm quyền, trình tự và bảo mật thông tin.

5. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng; phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, thực hiện tốt công tác dân vận đối với người Tuyên Quang ở nước ngoài và tại các địa phương khác trong nước

Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng trong công tác dân vận; chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, giai đoạn 2026 - 2030, theo hướng thiết thực, gần dân, hướng mạnh về cơ sở, gắn với quyền, lợi ích, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Quan tâm tập hợp, vận động Nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Trung ương, tỉnh phát động... Định kỳ tổ chức hoạt động “Tháng nghe dân nói”; triển khai thực hiện mô hình về đối thoại xã hội; tham mưu người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cùng cấp tổ chức đối thoại để lắng nghe ý kiến của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Chủ động dự báo, kịp thời nắm tình hình Nhân dân, dư luận xã hội để phản ánh, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền những vấn đề Nhân dân quan tâm.

Thực hiện tốt chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Nâng cao hiệu quả giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Tăng cường giám sát đảng viên là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, giữ mối liên hệ với cấp ủy và Nhân dân nơi cư trú và giám sát việc kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền theo các quy định của Trung ương và của tỉnh.

Tập hợp và phát huy hiệu quả vai trò người có uy tín, người thực hành tín ngưỡng dân gian, Hội nghệ nhân dân gian, đội ngũ cán bộ mặt trận, đoàn thể tại cơ sở trong thực hiện công tác dân vận; vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân đồng thuận thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các chương trình, đề án, kế hoạch, quy hoạch các dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đa dạng hoá các hình thức tập hợp Nhân dân như: Xây dựng các mô hình phát triển kinh tế; các tổ, nhóm tiết kiệm vay vốn; câu lạc bộ theo sở thích về văn hóa, văn nghệ, thể thao; mô hình tự quản để thu hút đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia...

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng, đặc biệt là vai trò các tổ chức hữu nghị trong triển khai các hoạt động đối ngoại, ngoại giao Nhân dân, tập hợp đoàn kết người Tuyên Quang ở nước ngoài; phát huy vai trò của Hội đồng hương Tuyên Quang tại các tỉnh để tập hợp đoàn kết người Tuyên Quang tại các địa phương. Tăng cường sử dụng mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến để truyền tải kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến người Tuyên Quang ở nước ngoài và các địa phương trong nước; vận động người Tuyên Quang ở nước ngoài và các địa phương trong nước giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, hướng về quê hương; tích cực tổ chức gặp gỡ, trao đổi với cộng đồng người Tuyên Quang ở nước ngoài, các Hội đồng hương Tuyên Quang ở trong nước để vận động các nguồn lực hợp pháp nhằm hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức gặp mặt, giao lưu, biểu dương người Tuyên Quang ở nước ngoài và người Tuyên Quang ở các địa phương trong nước có nhiều đóng góp cho sự phát triển của tỉnh.

6. Đổi mới công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào tôn giáo

Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng tôn giáo gắn với xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh. Thường xuyên kiện toàn, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; chú trọng phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số, người có đạo; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ cơ sở có uy tín, am hiểu phong tục, tập quán, tôn giáo. Phát huy vai trò nòng cốt của bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, người có uy tín, già làng, trưởng bản, chức sắc, chức việc tôn giáo và lực lượng cốt cán trong đồng bào dân tộc, tôn

giáo trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân; quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng, khôi phục tín ngưỡng truyền thống tốt đẹp đối với những trường hợp trước đây theo "tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh", các hiện tượng tôn giáo mới nay đã từ bỏ.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; vận động đồng bào vùng tôn giáo sống “tốt đời, đẹp đạo”, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc. Tăng cường công tác nắm tình hình liên quan đến dân tộc, tôn giáo; chủ động đối thoại, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở; phân công rõ trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và người đứng đầu, không để xảy ra điểm nóng, phức tạp kéo dài. Quan tâm biểu dương, nhân rộng các mô hình tiêu biểu trong đồng bào các dân tộc số, đồng bào theo đạo thực hiện tốt công tác tuyên giáo, dân vận; đồng thời chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời các hành vi lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để vi phạm pháp luật, gây mất ổn định chính trị - xã hội, ảnh hưởng đến khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, nhất là Phong trào thi đua “Dân vận khéo”

Đổi mới việc tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở để đông đảo người dân tham gia, thực sự là chủ thể trong lao động, sản xuất, sáng tạo, phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, làm giàu cho gia đình, quê hương, đất nước, củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tiếp tục xác định Phong trào thi đua “Dân vận khéo” là phương thức hoạt động quan trọng, chủ yếu của công tác dân vận; tập trung chỉ đạo triển khai Phong trào thi đua “Dân vận khéo”, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, địa phương, đơn vị. Xây dựng mô hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, trọng tâm là phát triển kinh tế, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp; thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”; đẩy mạnh cải cách hành chính; thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu...

Quan tâm duy trì, phát huy, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; thực hiện tốt công tác biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Quan tâm biên soạn, phát hành các ấn phẩm về Phong trào thi đua “Dân vận khéo” để lan tỏa những mô hình hay, cách làm hiệu quả.

8. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận

Tiếp tục sắp xếp, củng cố tổ chức bộ máy làm công tác dân vận theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, bố trí những cán bộ có phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn, năng khiếu phong trào làm công tác tuyên giáo, dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Không bố trí cán bộ yếu về năng lực, vi phạm kỷ luật làm lãnh đạo cơ quan tuyên giáo, dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Quan tâm công tác phát triển đoàn viên, hội viên khu vực nông thôn, đô thị, trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước; nâng cao chất lượng giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú cho Đảng bồi dưỡng, kết nạp. Củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của mô hình tự quản ở khu dân cư. Hình thành các nhóm cốt cán, người có uy tín ở cơ sở làm nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân. Tiếp tục thực hiện chủ trương bố trí Trưởng ban công tác Mặt trận, Trưởng các chi đoàn, chi hội tại thôn, tổ dân phố là đảng viên.

Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng lý luận chính trị, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận; quan tâm tập huấn cho đội ngũ cán bộ trong các cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp về kỹ năng công tác dân vận, tiếp xúc giải quyết công việc và đối thoại với Nhân dân... để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Quan tâm xây dựng và bố trí sử dụng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ có năng lực, uy tín đảm bảo tỷ lệ phù hợp theo từng loại hình. Định kỳ tổ chức các cuộc thi, hội thi "Dân vận khéo"; thi cán bộ tuyên giáo, dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội giỏi để nâng cao năng lực, kỹ năng công tác cho cán bộ cơ sở.

9. Tăng cường nghiên cứu khoa học, công tác kiểm tra, giám sát, khảo sát, sơ kết, tổng kết về công tác dân vận

Tiếp tục tăng cường công tác nghiên cứu khoa học vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận vào thực tiễn của tỉnh; chỉ đạo hệ thống dân vận tổ chức các hội thảo khoa học chuyên ngành đánh giá thực tiễn, bàn và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo, việc thực hiện dân chủ ở cơ sở và Phong trào thi đua "Dân vận khéo"; ứng dụng thực hiện các giải pháp về tăng cường công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Tuyên Quang.

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, khảo sát; chú trọng kiểm tra, giám sát chuyên đề về công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo, thực hiện dân chủ ở cơ sở, Phong trào thi đua "Dân vận khéo". Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên thông qua việc phân công các đồng chí cấp ủy viên theo dõi cơ sở.

Định kỳ sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong công tác tuyên giáo, dân vận để nhân rộng và lan tỏa trong đời sống xã hội.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng, các cơ quan, đơn vị căn cứ Nghị quyết này tổ chức phổ biến, triển khai quán triệt đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; xây dựng kế hoạch thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện; định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp).

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh: Chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành nghị quyết, sửa đổi các chính sách phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh sau sắp xếp, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và phù hợp với lợi ích chính đáng của Nhân dân; thực hiện tốt việc tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, nắm bắt tình hình Nhân dân, dư luận xã hội; nâng cao hiệu quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh: Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết, gắn với đẩy mạnh công tác dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp. Chỉ đạo lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của Nhân dân đối với hoạt động của cơ quan Nhà nước. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, khảo sát, đánh giá việc thực hiện. Định kỳ tổng kết công tác dân vận chính quyền gắn với biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiên tiến.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Tiếp tục tham mưu đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, sử dụng, đánh giá cán bộ; rà soát, sắp xếp, củng cố tổ chức, bộ máy hệ thống tuyên giáo, dân vận theo hướng dẫn của Trung ương, đặc biệt là cấp cơ sở để hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra các cấp đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết vào chương trình kiểm tra giám sát hằng năm của cấp ủy các cấp. Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

6. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng cấp tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo phù hợp với điều kiện của từng tổ chức để phát huy hiệu quả; chủ trì tham mưu Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục lãnh đạo đổi

mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, giai đoạn 2026 - 2030.

7. Báo và Phát thanh, Truyền hình Tuyên Quang: Mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường đưa tin, bài về công tác dân vận của hệ thống chính trị, Phong trào thi đua “Dân vận khéo”; tuyên truyền về các mô hình hay, cách làm hiệu quả, tiêu biểu trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

8. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Tham mưu học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ hằng năm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo, dân vận; chủ trì tham mưu hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và công tác thi đua khen thưởng trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết. Định kỳ 6 tháng, 01 năm tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả triển khai thực hiện.

Nghị quyết này được quán triệt, phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (báo cáo),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng cấp tỉnh,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lê Thị Kim Dung